TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN TÂN LẠC** **TỈNH HOÀ BÌNH**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 97/2018/QĐST-HNGĐ	*Tân Lạc, ngày 16 tháng 11 năm 2018*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 110/2018/TLST-HNGĐ ngày 11 tháng 10 năm 2018, giữa:

Nguyên đơn: Anh **Bùi Văn Nh1**, sinh năm 1984; địa chỉ: Xóm Ng, xã M, huyện T, tỉnh Hòa Bình.

Bị đơn: Chị **Bùi Thị Nh2**, sinh năm 1991; địa chỉ: Xóm Ng, xã M, huyện T, tỉnh Hòa Bình.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55 và Điều 58 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 08 tháng 11 năm 2018.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 08 tháng 11 năm 2018 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa anh Bùi Văn Nh1 và chị Bùi Thị Nh2.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Về quan hệ hôn nhân: Anh Bùi Văn Nh1 và chị Bùi Thị Nh2 thuận tình ly hôn nhau.

2.2. Về con chung: Anh Bùi Văn Nh1 trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục con là Bùi Văn T, sinh ngày 25/02/2010; chị Bùi Thị Nh2 trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục con là Bùi Quang Nh3, sinh ngày 03/10/2012; anh Bùi Văn Nh1 và chị Bùi Thị Nh2 chưa yêu cầu cấp dưỡng nuôi con cho nhau.

Anh Bùi Văn Nh1 và chị Bùi Thị Nh2 có quyền thăm nom con mà mình không trực tiếp nuôi dưỡng sau khi ly hôn, không ai được cản trở.

2.3. Về tài sản chung, nợ chung: Không có.

2.4. Về án phí: Anh Bùi Văn Nh1 tự nguyện nộp cả 150.000 (*Một trăm năm mươi nghìn*) đồng án phí dân sự sơ thẩm về việc ly hôn. Được trừ vào số tiền anh Bùi Văn Nh1 đã nộp tạm ứng án phí là 300.000 *(Ba trăm nghìn)* đồng tại biên lai thu tạm ứng án phí số 0004775 ngày 11/10/2018 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Tân Lạc; anh Nh1 được hoàn trả lại số tiền chênh lệch là 150.000 *(Một trăm năm mươi nghìn)* đồng.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Các đương sự;
- TAND tỉnh Hòa Bình;
- VKSND huyện Tân Lạc;
- THADS huyện Tân Lạc;
- UBND xã M, huyện Tân Lạc (ĐKKH ngày 04/11/2009);
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN
(Đã ký)

Trần Văn Mạnh